| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15/2023/QĐCNHGT-DS | *Huyện T, ngày 06 tháng 11 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Tấn P và bà Lê Thị Quốc H;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 18 tháng 9 năm 2023 của ông Nguyễn Tấn P;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Bà **Lê Thị Quốc H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 10 năm 2023 cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn P và bà Lê Thị Quốc H (tên trong dây hụi là Em L) thống nhất thỏa thuận: Bà Lê Thị Quốc H thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Tấn P

số tiền nợ hụi là 9.000.000 đồng (Dây hụi 1.000.000 đồng mở ngày 15/6/2021 (dương lịch), 01 tháng khui 01 lần, có 25 phần). Ông Nguyễn Tấn P không yêu cầu tính lãi.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T
- THADS huyện T
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Ngọc Quyền**